**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2020 – 2021**

**Môn: Ngữ văn, lớp 12**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không tính thời gian phát đề*

*Họ và tên học sinh:…………………………………*

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Khu nhà nữ công nhân rộn rịp người ra vào, nhộn nhạo những tiếng cười, tiếng mời chào, cả tiếng la hét. Đào không đi chơi đâu. Một lá thư mới nhận làm chị bàng hoàng. Ông trung đội trưởng già phụ trách lò gạch của nông trường mới gặp chị có vài bận mà đã dám ngỏ lời táo bạo. Mới đọc được mươi dòng chị giận dữ tưởng như có thể xé vụn từng mảnh được, người ta coi thường chị đến thế kia ư. Nhưng khi gập lá thư lại thì một cảm giác êm đềm cứ lan nhanh ra, như mạch nước ngọt rỉ thấm vào những thớ đất khô cằn vì nắng hạn, một nỗi vui sướng kỳ lạ rào rạt không thể nén lại nổi, khiến chị ngây ngất, muốn cười to một tiếng nhưng trong mí mắt lại như đã mọng đầy nước mắt chỉ định trào ra. Từ ngày goá bụa đến nay chưa ai nói được với chị một câu nào yêu thương, một lần gắn bó, chưa ai khao khát đến chị, coi chị là nguồn hạnh phúc của họ, là niềm an ủi cho họ. Những dòng, những chữ trong bức thư xa lạ ngân vang mãi trong lòng chị, vang dội đến tận những kẽ ngách sâu kín nhất, thức tỉnh nỗi khao khát yêu đương, khao khát hạnh phúc mà chị cố hắt hủi, vùi nén một cách bất lực từ ngót chục năm nay*.

 (Trích *Mùa lạc* – Nguyễn Khải)

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** Đoạn trích đề cập đến sự việc gì

**Câu 3.** Tâm trạng của Đào khi nhận được bức thư của ông trung đội trưởng

**Câu 4.** Từ đoạn trích trên trình bày suy nghĩ của anh/chị về niềm khao khát hạnh phúc chính đáng của mỗi con người.

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)***

 Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về vai trò của ý chí

**Câu 2 *(5,0 điểm)***

 Cảm nhận về nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn trích sau:

*“…Bà lão cúi đầu nín lặng. Bà lão hiểu rồi. Lòng người mẹ nghèo khổ ấy còn hiểu ra biết bao nhiêu cơ sự, vừa ai oán vừa xót thương cho số kiếp đứa con mình. Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt... Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này không.*

*Bà lão khẽ thở dài ngửng lên, đăm đăm nhìn người đàn bà. Thị cúi mặt xuống, tay vân vê tà áo đã rách bợt. Bà lão nhìn thị và bà nghĩ: Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có được vợ... Thôi thì bổn phận bà là mẹ, bà đã chẳng lo lắng được cho con... May ra mà qua khỏi được cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông giời bắt chết cũng phải chịu chết chứ biết thế nào mà lo cho hết được?*

*Bà lão khẽ dặng hắng một tiếng, nhẹ nhàng nói với "nàng dâu mới":*

*- Ừ, thôi thì các con đã phải duyên phải kiếp với nhau, u cũng mừng lòng... Tràng thở đánh phào một cái, ngực nhẹ hẳn đi. Hắn ho khẽ một tiếng, bước từng bước dài ra sân. Bà cụ Tứ vẫn từ tốn tiếp lời:*

*- Nhà ta thì nghèo con ạ. Vợ chồng chúng mày liệu mà bảo nhau làm ăn. Rồi ra may mà ông giời cho khá... Biết thế nào hở con, ai giàu ba họ, ai khó ba đời? Có ra thì rồi con cái chúng mày về sau.*

(Trích ***Vợ nhặt*** - Kim Lân, *Ngữ văn 12*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, tr.28-29)

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2020 – 2021**

 **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

 **Môn: Ngữ văn, lớp 12**

 *(Đáp án và hướng dẫn chấm gốm……trang)*

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính: tự sự***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm.**- Học sinh không trả lời đúng phương thức* “nghị luận”*: không cho điểm* | 0,75 |
| **2** | Đoạn trích đề cấp đến sự việc Đáo nhận được bức thư của ngỏ lời của ông trung đội trưởng phụ trách lò gạch.***Hướng dẫn chấm:****- Trả lời như đáp án: 0,75 điểm.**-* Nếu học sinh trình bày theo cách khác mà vẫn đảm bảo được ý đúng vẫn cho 0,75 điểm. | 0,75 |
| **3** | - Tâm trạng của Đào khi nhận được thư của ông trung đội trưởng đội lò gạch:+ Giận dữ tưởng như có thể xé nát bức thư+ khi gập lá thư lại thì một cảm giác êm đềm cứ lan nhanh ra.+ Nỗi vui sướng kỳ lạ rào rạt không thể nén lại nổi, khiến chị ngây ngất, muốn cười to một tiếng nhưng trong mí mắt lại như đã mọng đầy nước mắt chỉ định trào ra. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời được 3 ý: 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời được 2 ý: 0,75 điểm.**- Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm.* | 1,0 |
| **4** | Học sinh trình bày suy nghĩ của bản thân với bản thân. Có thể theo gợi ý sau:Mỗi con người sống trên đời, ai ai cũng có quyền được khao khát hạnh phúc chính đáng, dù đó là người giàu hay nghèo, người bình thường hay người khuyết tật. Điều quan trọng là chúng ta phải cố gắng, nỗ lực để thực hiện nó.***Hướng dẫn chấm:*** *-Học sinh trình bày thuyết phục: 0,5 điểm.**- Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết đoạn văn về vai trò của y chí** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Vai trò của ý chí đối với mỗi người | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vai trò của ý chí đối với mỗi con người**.** Có thể theo hướng sau:Người giàu ý chí, nghị lực luôn có sức sống mạnh mẽ, dám đương đầu với mọi thử thách khó khăn, kiên trì vượt qua nghịch cảnh để đi đến thành công.***Hướng dẫn chấm:***- *Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm).*- *Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).*- *Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).**Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 0,75 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.***Hướng dẫn chấm:****- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng, đạo lí; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.*- *Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*- *Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **2** | **Cảm nhận về nhân vật bà cụ Tứ trong tác phẩm Vợ nhặt** | **5,0** |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận**Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn trích.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.**- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\* Giới thiệu khái quát về tác giả (0,25 điểm), nhân vật bà cụ Tứ (0,25 điểm).* | 0,5 |
| *\* Cảm nhận về nhân vật bà cụ Tứ được thể hiện trong đoạn trích.*- Cuộc đời: Nghèo khổ, bất hạnh (sống phận mẹ góa con côi ở xóm ngụ cư, con trai lại nhặt được vợ trong bối cảnh nạn đói khủng khiếp). - Tình thương con và tấm lòng nhân hậu của một người mẹ thấu hiểu lẽ đời: + Trước cảnh “nhặt vợ” của Tràng, bà cụ Tứ "*vừa ai oán vừa xót thương cho số kiếp đứa con mình*". Bà hờn tủi cho thân mình đã không làm tròn bổn phận với con. + Nén vào lòng tất cả, bà dang tay đón người đàn bà xa lạ làm con dâu. Bà thật sự mong muốn các con sẽ hạnh phúc. + Ân cần dặn dò, chỉ bảo các con yêu thương, hòa thuận với nhau, chăm chỉ làm ăn. - Niềm lạc quan, tin yêu cuộc sống: Trong hoàn cảnh dù khắc nghiệt nhất, đáng buồn tủi nhất bà vẫn cố gắng xua tan những buồn lo để vui sống, khơi lên ngọn lửa niềm tin và hi vọng cho con cái, trở thành chỗ dựa tinh thần vững chãi cho các con***.*** Bà vui với triết lí dân gian giản dị mà sâu sắc: *"Ai giàu ba họ, ai khó ba đời".* - Nghệ thật miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế và sắc sảo; ngôn ngữ nhân vật có màu sắc riêng; nghệ thuật kể chuyện sinh động, tự nhiên.***Hướng dẫn chấm:*** ***-*** *Học sinh cảm nhận về nhân vật bà cụ Tứ đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.**- Học sinh cảm nhận chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm.**- Cảm nhận chung chung, chưa rõ các phẩm chất, vẻ đẹp của nhân vật: 0,75 điểm - 1,25 điểm.**- Cảm nhận sơ lược, không rõ các phẩm chất, vẻ đẹp: 0,25 điểm - 0,5 điểm.* | 2,5 |
| *\* Đánh giá*- Nhân vật bà cụ Tứ là một hình tượng nghệ thuật độc đáo, thể hiện được chủ đề, tư tưởng của truyện ngắn. - Tư tưởng nhân đạo sâu sắc của Kim Lân đã góp phần đưa tác phẩm *Vợ nhặt* trở thành một trong những kiệt tác của văn xuôi hiện đại Việt Nam.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh đánh giá được 2 ý: 0,5 điểm.* *- Học sinh đánh giá được 1 ý: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.***Hướng dẫn chấm:****- Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật hình tượng nhân vật; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*- *Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*- *Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **Tổng điểm** | **10,0** |

..........................Hết............................